

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Yêu cầu về kỹ thuật mang tính kỹ thuật thuần túy và các yêu cầu khác liên quan đến việc cung cấp dịch vụ (trừ giá). Yêu cầu về kỹ thuật phải được nêu đầy đủ, rõ ràng và cụ thể để làm cơ sở cho nhà thầu lập E-HSDT.

Trong yêu cầu về kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng.

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

1.1. Tên công trình: Trường Tiểu Học Dịch Vọng A.

1.2. Chủ đầu tư: Trường Tiểu Học Dịch Vọng A.

1.3. Địa điểm cung cấp dịch vụ: Trường Tiểu Học Dịch Vọng A Số 9b Ngõ 181 đường Xuân Thủy – Phường Cầu Giấy – TP. Hà Nội - Điện thoại: 024.37687783.

1.4. Nguồn vốn: Nguồn tài chính hợp pháp của Trường.

1.5. Phạm vi công việc của gói thầu: Nhà thầu sẽ thực hiện Cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp hàng ngày toàn bộ lớp học, hành lang, cầu thang, cửa kính, sân trường ngoại cảnh và duy trì, thay thế, chăm sóc cây, hoa trong năm học 2025-2026 (từ 01/10/2025 đến 31/05/2026) tại Trường Tiểu Học Dịch Vọng A.

2. Mục tiêu công việc:

Đảm bảo Vệ sinh trường học và Duy trì chăm sóc hoa cây cảnh hàng ngày cho Trường Tiểu Học Dịch Vọng A từ 01/10/2025 đến 31/05/2026 bao gồm các hạng mục:

TT	Tòa nhà	Tên khối nhà	Số tầng	SL	Diện tích sàn	Ghi chú
1	Tòa A		3 tầng	1	866	
2	Tòa B		4 tầng	1	1.011	
3	Tòa C		6 tầng	1	3.248	
4	Tòa D		6 tầng	1	3.248	
5	Diện tích sân		M2	1	2.000	
6	Diện tích để xe		M2	1	290	
7		Diện tích cây xanh 1m2/1 gốc cây	Cây	14		

TT	Tòa nhà	Tên khối nhà	Số tầng	SL	Diện tích sàn	Ghi chú
8	Cây hoa, cây cảnh tất cả các hành lang, các bậc cầu thang, trong các nhà vệ sinh	Hoa giấy khay 25*65	Khay	196		
		Hoa thời vụ từ 2-2.5 tháng thay 1 lần ang 1.5m	Ang	2		
		Hoa thời vụ từ 2-2.5 tháng thay 1 lần khay 25*65	Khay	8		
		Hoa thời vụ từ 2-2.5 tháng thay 1 lần chậu chảo	Chậu	38		
		Hoa thời vụ từ 2-2.5 tháng thay 1 lần khu bán tin 2 bên chậu 25	Chậu	12		
		Vạn niên thanh lá vàng khu vực công chậu vuông	Chậu	6		
		Cau để lá vàng khu vực công chậu vuông	Chậu	12		
		Vạn niên thanh khu vực công phụ + đằng sau bát	Bát	27		
		Cây trong Wc bát	Bát	140		
		Cây hành lang Wc chậu 35	Chậu	35		
		Hạnh phúc chậu sứ loại đại	Cây	5		
		Ngũ da bì chậu đồ bát tràng loại đại	Cây	2		
9	Thay, trồng mới	Thay mới hoa, cây cảnh theo thời vụ, sự kiện, đại lễ	Thời vụ			
		Thay mới chậu, máng, giỏ treo	Thời vụ			

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng

Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về đầu ra
1. Lối vào và hành lang	
1.1. Bề mặt cửa/Khung cửa/Tay co thủy lực	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn - Các vết do giày gây ra trong quá trình dọn dẹp không được coi là thiếu sót <p>Lưu ý: Phải đặc biệt chú ý tới khu vực quanh tay nắm cửa. Nếu xuất hiện các vết bẩn gây ra do quá trình làm sạch, điều này được coi là thiếu sót</p>
1.2. Sàn	<ul style="list-style-type: none"> - Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn - Một vết bẩn được cô lập có thể được chấp nhận. Sàn được phủ bằng hàng dệt may không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường.
1.3. Tường/Vách ngăn	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn <p>Lưu ý: Phải đặc biệt chú ý tới phần đường chỉ dính kèm giữa vách ngăn và khung vách ngăn.</p>
1.4. Phào chân tường	Được phép có ít bụi
1.5. Kính/Cửa sổ	Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ
1.6. Đồ đạc/Nội thất	Được phép có ít bụi
1.7. Công tắc/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn
1.8. Cuộn dây vòi cứu hoả/Bình cứu hoả	Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ
2. Cầu thang	
2.1. Bề mặt cửa/Khung cửa/Tay co thủy lực	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn - Các vết do giày gây ra không được coi là thiếu sót <p>Lưu ý: Phải đặc biệt chú ý tới khu vực quanh tay nắm cửa. Nếu xuất hiện các vết bẩn gây ra do quá trình làm sạch, điều này được coi là thiếu sót</p>
2.2. Sàn	<ul style="list-style-type: none"> - Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn - Một vết bẩn được cô lập có thể được chấp nhận. Sàn được phủ bằng hàng dệt may không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường.

2.3. Tường	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn <p>Lưu ý: Phải đặc biệt chú ý tới phần đường chỉ dính kèm giữa vách ngăn và khung vách ngăn.</p>
2.4. Bậc thang	Không có bụi, vết bẩn và mảnh vụn
2.5. Tay vịn	Không có bụi và vết bẩn
2.6. Công tắc/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn
3. Nhà vệ sinh	
3.1. Bề mặt cửa/Khung cửa/Tay co thuỷ lực	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn - Các vết do giày gây ra không được coi là thiếu sót <p>Lưu ý: Phải đặc biệt chú ý tới khu vực quanh tay nắm cửa. Nếu xuất hiện các vết bẩn gây ra do quá trình làm sạch, điều này được coi là thiếu sót</p>
3.2. Sàn (bao gồm cả nắp thoát nước)	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi, bùn đất và vết bẩn - Một vết bẩn được cô lập có thể được chấp nhận. Sàn được phủ bằng hàng dệt may không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường.
3.3. Vách ngăn/Tường	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn <p>Lưu ý: Phải đặc biệt chú ý tới phần đường chỉ dính kèm giữa vách ngăn và khung vách ngăn.</p>
3.4. Bảng kính/Cửa sổ	Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ
3.5. Gương	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn - Các vết gây ra do quá trình dọn dẹp được coi là thiếu sót
3.6. Đồ đạc/Nội thất	Được phép có ít bụi
3.7. Công tắc/Ổ điện/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn
3.8. Chậu rửa tay/ Bàn chậu	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn - Vòi nước không có vết bẩn - Không có tóc và rác trên lưới lọc trong lỗ thoát nước

	<p>- Nếu ống thoát nước bao gồm trong chương trình hàng ngày, ống thoát nước không có bụi và vết bẩn</p> <p>Lưu ý: Nếu lòng chậu rửa mặt bị bẩn do da dầu hoặc cặn xà phòng, có thể xác minh bằng mắt thông qua việc cho nước chảy trên bề mặt chậu. Nếu chậu rửa mặt được làm sạch đúng cách, nước sẽ chảy như một lớp mỏng trên thành chậu tới lỗ thoát nước. Nếu chậu rửa mặt được làm sạch không đúng cách, nước sẽ chảy theo các dòng bị vỡ dọc theo lòng chậu.</p>
3.9. Máy sấy tay	Không có bụi và vết bẩn
3.10. Bồn cầu	<p>- Lòng bồn cầu không có vết bẩn</p> <p>- Không có mùi hôi</p> <p>- Không xuất hiện cặn đá vôi</p> <p>- Bên ngoài bồn cầu không có bụi và vết bẩn</p> <p>Lưu ý: Phải đặc biệt chú ý tới khu vực nối giữa bệ ngồi và bồn cầu, vị trí đầu ra của ống thoát nước và chân bồn cầu nơi có các ốc vít bắt xuống</p>
3.11. Nắp bồn cầu	<p>- Cả mặt trên và mặt dưới nắp bồn cầu không có bụi và vết bẩn</p> <p>Lưu ý: Phải đặc biệt chú ý tới phần bản lề và các điểm cố định</p>
3.12. Bồn tiểu nam	<p>- Lòng trong bồn tiểu không có vết bẩn</p> <p>- Không có mùi hôi</p> <p>- Không xuất hiện cặn đá vôi</p> <p>- Bên ngoài bồn tiểu không có bụi và vết bẩn</p>
3.13. Thiết bị xả nước	<p>- Cản gạt của thiết bị xả nước, bể nước gắn thấp và ống thoát nước của bồn cầu hoặc tiểu nam không có bụi và vết bẩn</p> <p>- Các phần còn lại của hệ thống (như bể nước gắn cao) phải sạch sẽ, một ít vết bẩn hoặc bụi có thể xuất hiện</p>
<p>3.14. Phòng tắm:</p> <p>3.14.1. Thiết bị vòi tắm</p> <p>3.14.2. Sàn phòng tắm, bao gồm cả khe thoát nước</p> <p>3.14.3. Tường phòng tắm</p>	<p>- Tất cả 3 thành phần trên không có bụi và vết bẩn</p> <p>- Không có tóc hoặc rác trên khe thoát nước</p> <p>Lưu ý: Nếu trong phòng tắm bị bẩn do da dầu hoặc cặn xà phòng, có thể xác minh bằng mắt thông qua việc cho nước chảy trên tường phòng tắm. Nếu phòng tắm được làm sạch đúng cách,</p>

	nước sẽ chảy như một lớp mỏng trên tường tới khe thoát nước. Nếu phòng tắm được làm sạch không đúng cách, nước sẽ chảy theo các dòng bị vỡ dọc theo bề mặt tường.
3.15. Hộp đựng khăn tắm	- Không có bụi và vết bẩn Lưu ý: Một số nơi để khăn tắm được làm từ nhựa và có thể tích điện khi cọ xát. Nếu xuất hiện bụi ở hộp đựng khăn tắm, điều này được coi là thiếu sót
3.16. Hộp đựng xà phòng	- Không có bụi và vết bẩn - Xà phòng phải luôn được cung cấp đầy đủ
3.17. Hộp đựng giấy vệ sinh	- Không có bụi và vết bẩn - Giấy vệ sinh phải luôn được cung cấp đầy đủ
3.18. Nơi treo giấy vệ sinh	- Không có bụi và vết bẩn - Giấy vệ sinh phải luôn được cung cấp đầy đủ
3.19. Thùng rác	- Không có rác bừa bãi trên nền nhà - Có thể có rác trong thùng rác (một hoặc hai tờ khăn giấy do bộ phận lau dọn sử dụng) - Trong thùng rác không phải hoàn toàn sạch sẽ, nhưng không được có bùn đất và bụi bẩn bám vào. Áp dụng tương tự với nắp thùng, nếu có. - Nếu rác thải được cung cấp với một bao nhựa bên trong những điều trên áp dụng cho bao bì nhựa - Bên ngoài nắp thùng, nếu có, không có bụi và vết bẩn. Một vài vết có thể xuất hiện bên ngoài nắp thùng.
4. Thang máy (nếu có)	
4.1. Sàn/Tường/Cửa	- Sàn không có bụi - Một vết bẩn nhỏ có thể chấp nhận - Các vách bên trong thùng thang và bảng điều khiển không có bụi và vết bẩn
4.2. Gương	- Không có vết bẩn - Không có dấu vân tay
4.3. Góc thang và đèn	Không có bụi
4.4. Ray trượt cửa thang máy	Không có các mảnh vụn
5. Thang cuốn (nếu có)	

5.1. Kính	- Có thể xuất hiện ít bụi - Không có dấu vân tay
5.2. Tay vịn	- Không có bụi - Không có vết bẩn
5.3. Cấu trúc	- Có thể xuất hiện ít bụi - Không có vết bẩn không thể lau chùi
5.4. Bậc nghỉ đầu và cuối thang	- Không có mảnh vụn - Đường rãnh không phải hoàn toàn sạch sẽ nhưng không có bùn đất và bụi bẩn bám vào
5.5. Bậc thang	- Không có mảnh vụn - Đường rãnh không phải hoàn toàn sạch sẽ nhưng không có bùn đất và bụi bẩn bám vào
6. Văn phòng	
6.1. Bề mặt cửa/Khung cửa/Tay co thuỷ lực	- Không có bụi và vết bẩn - Các vết do giày gây ra trong quá trình dọn dẹp không được coi là thiếu sót Lưu ý: Phải đặc biệt chú ý tới khu vực quanh tay nắm cửa. Nếu xuất hiện các vết bẩn gây ra do quá trình làm sạch, điều này được coi là thiếu sót
6.2. Sàn	- Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn - Một vết bẩn được cô lập có thể được chấp nhận. Sàn được phủ bằng hàng dệt may không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường.
6.3. Tường/Vách ngăn	- Không có bụi và vết bẩn - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn Lưu ý: Phải đặc biệt chú ý tới phần đường chỉ dính kèm giữa vách ngăn và khung vách ngăn.
6.4. Phào chân tường	Được phép có ít bụi
6.5. Kính/Cửa sổ	Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ
6.6. Đồ đạc/Nội thất	Không có bụi và vết bẩn
6.7. Công tắc/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn
6.8. Cuộn dây vòi cứu hoả/Bình cứu hoả	Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ
6.9. Thùng đựng giấy rác	- Không có rác bừa bãi trên nền nhà

	<ul style="list-style-type: none"> - Có thể có rác trong thùng rác (một hoặc hai tờ khăn giấy do bộ phận lau dọn sử dụng) - Trong thùng rác không phải hoàn toàn sạch sẽ, nhưng không được có bùn đất và bụi bẩn bám vào. Áp dụng tương tự với nắp thùng, nếu có. - Nếu rác thải được cung cấp với một bao nhựa bên trong những điều trên áp dụng cho bao bì nhựa - Bên ngoài nắp thùng, nếu có, không có bụi và vết bẩn. Một vài vết có thể xuất hiện bên ngoài nắp thùng.
7. Trần nhà	
7.1. Thiết bị chiếu sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Không có dấu vân tay - Không có bụi - Không có vết bẩn
7.2. Lỗ thông hơi	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi - Không có vết bẩn
7.3. Tấm trần/quạt trần	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi - Không có vết bẩn
7.4. Ống dẫn	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi - Không có vết bẩn
7.5. Đường ống	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi - Không có vết bẩn
8. Chậu cây	<ul style="list-style-type: none"> - Không có đầu mẫu thuốc lá - Không có rác và mảnh vụn
9. Mặt tiền bên ngoài	
9.1. Tường	Không có chất bẩn không làm sạch được
9.2. Bề mặt kính	<ul style="list-style-type: none"> - Không có dấu vân tay - Không có hơi nước - Không có chất bẩn không làm sạch được
10. Mái nhà	
10.1. Bề mặt mái nhà	<ul style="list-style-type: none"> - Không có cát - Không có rác - Không có mảnh vụn
10.2. Lối thoát nước mưa	<ul style="list-style-type: none"> - Không có cát

	<ul style="list-style-type: none"> - Không có rác - Không có mảnh vụn
10.3. Rãnh nước	<ul style="list-style-type: none"> - Không có cát - Không có rác - Không có mảnh vụn
11. Lê đường, đường lái xe, bãi đậu xe và vỉa hè đi bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Không có cát - Không có rác - Không có mảnh vụn phi hữu cơ - Không có vết bẩn - Khô ráo
12. Khu vực cảnh quan	<ul style="list-style-type: none"> - Không có rác - Không có lá và cành khô - Không có mảnh vụn phi hữu cơ
13. Thoát nước	<ul style="list-style-type: none"> - Không có cát - Không có đất - Không có rác
12. Lan can	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi - Không có vết bẩn
13. Khu vực tập kết rác/ Ống đổ rác	<ul style="list-style-type: none"> - Không có rác và mảnh vụn rơi vãi - Không có vết bẩn và chất thải rắn trên tường - Không có mùi hôi
14. Thùng rác	<ul style="list-style-type: none"> - Không có mùi - Lượng rác có ít hơn ½ dung tích thùng - Không có vết bẩn ngoài thùng
15. Khu vực xếp dỡ	<ul style="list-style-type: none"> - Sàn khô ráo - Không có rác - Không có cát - Không có vệt dầu và dư lượng hoá chất
16. Duy trì chăm sóc cây xanh, tiểu cảnh	Tuân thủ các quy định liên quan tại của UBND thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào thành phần các công việc phải thực hiện trong mỗi nội dung công việc yêu cầu Nhà thầu phải đưa ra tiêu chuẩn chất lượng (quy trình áp dụng) cho từng thành phần công việc cụ thể theo quy định của pháp luật làm cơ sở đánh giá đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật và là căn cứ để nghiệm thu khi thực hiện hợp đồng (nếu trúng thầu).

Đối với các công việc mà pháp luật hiện hành có quy định cụ thể về quy trình thực

hiện phải tuân thủ thì E-HSDT phải nêu cụ thể tiêu chuẩn chất lượng (quy trình áp dụng).

3.2. Yêu cầu về bố trí nhân sự:

TT	Khu vực thực hiện	Bố trí nhân sự	Thời gian làm việc
1	+ Khu vực nhà A: 3 tầng	Sáng 01 người Chiều 01 người	Sáng từ 06h00-11h00 Chiều từ 13h00-19h00
2	+ Khu vực nhà B: 4 tầng	Sáng 01 người Chiều 01 người	Sáng từ 06h00-11h00 Chiều từ 13h00-19h00
3	Khu vực nhà C: 6 tầng	Sáng 02 người Chiều 02 người	Sáng từ 06h00-11h00 Chiều từ 13h00-19h00
4	Khu vực nhà D: 6 tầng	Sáng 02 người Chiều 02 người	Sáng từ 06h00-11h00 Chiều từ 13h00-19h00
5	+ Ngoại cảnh, đường đi, vườn hoa, sân trường, nhà xe	Sáng 02 người Chiều 02 người	Sáng từ 06h00-11h00 Chiều từ 13h00-19h00
6	Chăm sóc cây xanh	02 người	Sáng từ 06h00-11h00 Chiều từ 13h00-19h00

3.3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, thiết bị:

Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư: Nhà thầu cần sử dụng các loại vật tư, vật liệu theo đúng các yêu cầu của quy trình công nghệ.

Yêu cầu máy móc thiết bị: Nhà thầu cần bố trí đủ số lượng, chủng loại máy móc thiết bị tối thiểu như yêu cầu nêu trong bản yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm của nhà thầu và đúng yêu cầu của quy trình công nghệ.

Trên cơ sở yêu cầu của gói thầu và định mức quy trình công nghệ áp dụng nhà thầu phải lập bảng kê vật tư vật liệu sử dụng để thực hiện các hạng mục dịch vụ của gói thầu, trong đó phải nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, nhãn mác đầy đủ theo qui định của nhà sản xuất. Đối với vật tư là các loại hóa chất sử dụng phải tuân thủ yêu cầu bảo vệ môi trường, không gây ảnh hưởng đến môi trường và có thể thay đổi loại tùy theo yêu cầu thực tế của Chủ đầu tư.

3.3.1 Yêu cầu về thiết bị, dụng cụ thi công

TT	Tên công việc/Dụng cụ/ Tools	Đơn vị tính	Khối lượng
1	Máy hút bụi chuyên dụng	cái	1,00
2	Máy giặt	cái	1,00
3	Máy đánh sàn	Cái	1,00
4	Xô vắt 2 ngăn	Bộ	10,00
5	Máy xịt rửa	cái	1,00

6	Biển cảnh báo	cái	10,00
7	Bộ cây lau ảm, khô sàn	bộ	10,00
8	Dao sùi sàn	cái	10,00
9	Bình xịt 500ml	bình	10,00
10	Hót rác	cái	10,00
11	Chổi quét	cái	10,00
12	Chổi thanh hoa quét sân	Nắm	25,00
13	Tay cầm gạt kính	cái	5,00
14	Cây quét mạng nhện	cái	5,00
15	Bàn chải cầm tay	cái	10,00
16	Thang an toàn	cái	1,00
17	Xô đựng đồ 30L	cái	11,00
18	Ủng	đôi	11,00
19	Trang phục	Bộ	22,00
20	Bàn chải cọ bồn cầu	cái	10,00
21	Cây thông bồn cầu	cái	5,00
22	Miếng chùi rửa	cái	10,00
23	Găng tay dày	đôi	11,00
24	Găng tay vải	đôi	11,00
31	Cuộn dây vòi tưới 50m	Cuộn	4,00

3.3.2 Yêu cầu về Hóa chất sử dụng

TT	HÓA CHẤT	XUẤT XỨ	SỐ LƯỢNG
1	Hóa chất lau sàn Gift hoặc tương đương	Việt Nam	Theo thực tế
2	Hóa chất tẩy bồn cầu gift hoặc tương đương	Việt Nam	Theo thực tế
3	Hóa chất lau kính gift hoặc tương đương	Việt Nam	Theo thực tế
4	Hóa chất bóng Inox và các khung cửa nhựa Eurowindow Sumo hoặc tương đương	Việt Nam	Theo thực tế
5	Nước tinh dầu xả thơm (hoặc các loại hóa chất có hoạt chất tương tự)	Việt Nam	Theo thực tế

6	Bột giặt	Việt Nam	Theo thực tế
---	----------	----------	--------------

*** Yêu cầu:**

Đảm bảo đầy đủ các dụng cụ, hóa chất và vật tư trong quá trình thực hiện dịch vụ

- + Kiểm tra hàng ngày các thiết bị
- + Mang đầy đủ bảo hộ lao động
- + Đặt biển báo và căng dây khu vực thi công
- + Hết giờ thi công phải thu dọn gọn gàng, bảo quản tại nơi quy định

3.4. Yêu cầu về kế hoạch, giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức, phương pháp thực hiện công việc:

Trong quá trình làm hồ sơ đề xuất, nhà thầu phải nghiên cứu kỹ hiện trường và nội dung chi tiết công việc nhằm lập kế hoạch, giải pháp kỹ thuật, biện pháp thực hiện dịch vụ đáp ứng về kỹ thuật, khối lượng. Trong trường hợp phát hiện hiện trường không đủ điều kiện triển khai dịch vụ thì phải trao đổi với Chủ đầu tư trước khi thực hiện công việc. Nếu nhà thầu cố tình thực hiện công việc dẫn đến sai sót về kỹ thuật thì lỗi hoàn toàn thuộc về nhà thầu và nhà thầu phải chịu mọi tổn phí để khắc phục.

Nhà thầu phải lập kế hoạch đảm bảo chi tiết bao gồm đầy đủ những nội dung công việc chính của gói thầu; trong kế hoạch phải thể hiện rõ được mức độ đáp ứng của nhân lực, thiết bị do nhà thầu đề xuất để thực hiện công việc;

Để đảm bảo chất lượng, an toàn vệ sinh lao động và tiến độ thực hiện gói thầu Nhà thầu căn cứ vào tính chất, quy mô, phạm vi gói thầu để bố trí nhân lực thực hiện gói thầu phù hợp quy định trong đó các công nhân trực tiếp thực hiện gói thầu phải có kiến thức chuyên ngành phù hợp với công việc đảm nhận, có năng lực và kinh nghiệm cụ thể như sau:

- Công nhân duy trì vệ sinh môi trường: Có kiến thức về vệ sinh môi trường; Đã được huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và có thể an toàn lao động theo quy định còn hiệu lực;

- Công nhân duy trì chăm sóc Cây xanh: Có kiến thức về kỹ thuật trồng, chăm sóc cây xanh; Đã được huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và có thể an toàn lao động theo quy định còn hiệu lực;

Căn cứ vào yêu cầu của E-HSMT, khối lượng công việc và định mức hao phí nhân công nhà thầu xác định số lượng công nhân trực tiếp thực hiện gói thầu phù hợp với kế hoạch biện pháp thi công, đảm bảo tiến độ thi công và quy trình kỹ thuật, chất lượng công việc được áp dụng.

Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ: phải phù hợp với kế hoạch tổ chức cung cấp dịch vụ;

Phương pháp thực hiện gói thầu: Trên cơ sở năng lực kinh nghiệm của mình nhà thầu phải đề xuất phương pháp thực hiện gói thầu, đảm bảo phù hợp với giải pháp thực hiện gói thầu và biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ. Đề xuất phối hợp với Chủ đầu tư để thực hiện gói thầu đảm bảo chất lượng;

Có biển báo để thông báo cho mọi người biết khu vực đang làm việc;

Đảm bảo khu vệ sinh không có mùi hôi 24/24h, các trang thiết bị phải sạch sẽ, khô ráo, bóng. Khi phát hiện các hư hỏng các thiết bị phải thông báo cho người có trách nhiệm hoặc khoa phòng sử dụng để kịp thời xử lý.

3.5. Yêu cầu về tiến độ thực hiện công việc:

Tiến độ yêu cầu: Thời gian thực hiện năm 2025÷2026 từ tháng 01/10/2025 đến hết 31/05/2026 với tổng thời gian 08 tháng.

3.6. Yêu cầu về đảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động, an toàn giao thông:

Nhà thầu phải đề xuất các nội dung đảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động, an toàn giao thông; phân tích và làm rõ mức độ đáp ứng của các nội dung đề xuất so với quy định pháp luật hiện hành về vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy;

Nhà thầu phải tuân thủ tất cả các quy định về an toàn lao động theo Tiêu chuẩn Việt Nam đối với những công việc liên quan đến gói thầu.

Nhà thầu tự trang bị những dụng cụ sơ cứu, cấp cứu tối thiểu.

Nhân sự trực tiếp thực hiện gói thầu (Vệ sinh môi trường; Chăm sóc cây xanh) phải đảm bảo yêu cầu về sức khỏe và đảo bảo yêu cầu về an toàn, vệ sinh lao động theo quy định cụ thể:

Đã được huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và có thẻ an toàn lao động theo quy định còn hiệu lực.

Nhà thầu phải thực hiện mọi biện pháp để đảo bảo đảo bảo an toàn lao động trong quá trình thực hiện công việc trên phạm vi Nhà thầu hoạt động bằng nguồn kinh phí của mình. Nhà thầu phải trang bị đồ bảo hộ lao động (quần áo, mũ, giày và các đồ dùng bảo hộ lao động khác) cho tất cả nhân sự trong suốt thời gian thực hiện công việc. Nhân sự không được trang bị đầy đủ trang bị bảo hộ lao động thì không được phép thực hiện công việc. Nhà thầu phải chịu mọi phí tổn và trách nhiệm pháp lý về việc tai nạn xảy ra

3.7. Các yêu cầu về công tác chuẩn bị:

Bảo hộ lao động: Công nhân tham gia thực hiện gói thầu phải được trang bị bảo hộ phù hợp với vị trí làm việc.

Dụng cụ lao động: Trang bị dụng cụ lao động đầy đủ phù hợp với nội dung công việc, đảo bảo thực hiện tốt gói thầu.

Phương tiện thực hiện: Đủ phương tiện và phương tiện phù hợp với nội dung công việc, đảo bảo hoàn thành khối lượng của gói thầu.

3.8. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật, giám sát:

Nhà thầu có giải pháp tổ chức giám sát các hạng mục công việc thuộc gói thầu theo đúng các quy trình công nghệ duy trì vệ sinh môi trường và duy trì cây xanh của Thành phố Hà Nội đã được Sở Xây dựng Hà Nội ban hành và các tiêu chuẩn, nghiệm thu hiện hành.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

Giải pháp, phương pháp luận thực hiện dịch vụ vệ sinh, dịch vụ chăm sóc cây xanh do nhà thầu đề xuất là yêu cầu bắt buộc phải tuân thủ khi nhà thầu thực hiện cung cấp dịch vụ và là căn cứ để Chủ đầu tư kiểm tra đánh giá nghiệm thu.

Giải pháp và phương pháp luận thực hiện các dịch vụ công việc cụ thể nêu trên được thể hiện chi tiết cụ thể thông qua quy trình dịch vụ vệ sinh, duy trì chăm sóc cây xanh bao gồm các nội dung cơ bản sau:

- Công tác chuẩn bị;
- Yêu cầu chất lượng công việc;
- Phạm vi áp dụng;
- Thời gian thực hiện;
- Quy trình kỹ thuật nội dung thực hiện;
- Kiểm tra giám sát nghiệm thu bàn giao.

Đề xuất các quy trình kỹ thuật thực hiện dịch vụ cụ thể (để thực hiện các nội dung công việc yêu cầu phải thể hiện các nội dung, sơ đồ tác nghiệp cụ thể, rõ ràng và phù hợp với từng nội dung yêu cầu. Quy trình phải tuân thủ quy định pháp luật hiện hành.

Nhà thầu có thể áp dụng các tiêu chuẩn dịch vụ khác nhưng phải chứng minh các tiêu chuẩn này tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn do Chủ đầu tư, Bên mời thầu yêu cầu.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Nhà thầu phải thiết lập một quy trình kiểm soát chất lượng chặt chẽ, có hiệu quả nhằm đánh giá một cách khách quan. Việc kiểm soát chất lượng sản phẩm dịch vụ: duy trì vệ sinh môi trường, duy trì chiếu sáng, duy trì thoát nước, duy trì chăm sóc cây xanh tiểu cảnh nhằm bảo đảm rằng kết quả cung cấp dịch vụ trên của nhà thầu là hoàn toàn đảm bảo chất lượng.

Quy trình kiểm soát chất lượng phải được lập đầy đủ, hoàn chỉnh, chi tiết, phù hợp cho từng giai đoạn, nội dung.

Quy trình kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm (nếu có) để phục vụ công tác thanh, quyết toán hợp đồng: Theo quy định của Trường Tiểu Học Dịch Vọng A trên cơ sở tuân thủ các quy định hiện hành.